



INDUSTRIAL AND COMMERCIAL BANK OF CHINA- HA NOI BRANCH

Năm tháng ngày
YY/年 MM/月 DD/日

PHIẾU RÚT TIỀN MẶT

WITHDRAWAL SLIP/提款单

PHÂN DO NGÂN HÀNG GHI Bank use/ 银行打印		
PHÂN DO KHÁCH HÀNG GHI Customer use/ 客户备注	Số tài khoản A/C (Card) No./ 账 (卡) 号: Tên tài khoản A/C (Card) Name/ 户名: Số tiền bằng chữ Amount in Words/ 金额大写: Số tiền bằng số Amount in figures/ 金额小写: Nội dung Remarks/ 备注:	
	THÔNG TIN KHÁCH HÀNG Customer use/ 客户填写 Họ tên người rút tiền Name of withdrawer/ 取款人姓名: Điện thoại Tel./ 电话: Loại giấy tờ CM ID type/ 证件种类: Số đăng ký giấy tờ ID No./ 证件号码: Chữ ký, dấu của khách hàng Customer use 客户签字和印章 Người rút tiền Signature(s)/ 取款人签章:	

**** Nội dung chi tiết lấy phần ghi của Ngân hàng làm chuẩn/ All records shall be subject to Bank printed/ 所有记录以银行打印内容为准.**

Giao dịch viên
Teller/ 经办

Kiểm soát viên
Checked by/ 复核

Người phê duyệt
Approved by/主管

INDUSTRIAL AND COMMERCIAL BANK OF CHINA- HA NOI BRANCH - Address: 3rd Floor, 360 Kim Ma Street, Kim Ma Ward, Ba Dinh District, Hanoi, Vietnam

*Tới/Chúng tôi xin xác nhận rằng tôi/chúng tôi đã đọc, hiểu rõ, đồng và/hoặc chịu sự ràng buộc của nội dung “Điều khoản và điều kiện chung về giao dịch mua bán ngoại tệ giao ngay”; “Điều khoản và điều kiện chung về sử dụng tài khoản” được quy định trên website chính thức của Ngân hàng <http://hanoi.icbc.com.vn> và các bản sửa đổi, bổ sung điều khoản định kỳ này từng thời điểm. *I/we acknowledge that I/we have read, understood, agreed with and to be bound by the “General Terms and Conditions on Spot Foreign Exchange Transaction”; “The General Terms and Conditions on Using Accounts” as well as any additional or amended terms and conditions published on the Bank’s official website <http://hanoi.icbc.com.vn> from time to time.*



INDUSTRIAL AND COMMERCIAL BANK OF CHINA- HA NOI BRANCH

Năm tháng ngày
YY/年 MM/月 DD/日

PHIẾU RÚT TIỀN MẶT

WITHDRAWAL SLIP/提款单

PHÂN DO NGÂN HÀNG GHI Bank use/ 银行打印				Mệnh giá Note type 券别	
PHÂN DO KHÁCH HÀNG GHI Customer use/ 客户备注		Số tài khoản A/C (Card) No./ 账 (卡) 号: Tên tài khoản A/C (Card) Name/ 户名: Số tiền bằng chữ Amount in Words/ 金额大写: Nội dung Remarks/ 备注:		Loại tiền tệ CCY of A/C/ 币种: Số tiền bằng số Amount in figures/ 金额小写:	
THÔNG TIN KHÁCH HÀNG Customer use/ 客户填写		Họ tên người rút tiền Name of withdrawer/ 取款人姓名:		Người rút tiền Signature(s)/ 取款人签章:	
Điện thoại Tel./ 电话:		Chữ ký, dấu của khách hàng Customer use 客户签字和印章			
Loại giấy tờ CM ID type/ 证件种类:					
Số đăng ký giấy tờ ID No./ 证件号码:					
				Khác Others 辅币	

Liên 2/Conv 2/ 第二聯: Dành cho khách hàng / Customer receipt/ 客戶留存

**** Nội dung chi tiết lấy phần ghi của Ngân hàng làm chuẩn/ All records shall be subject to Bank printed/ 所有记录以银行打印内容为准。**

Giao dịch viên
Teller/ 经办

Kiểm soát viên
Checked by/ 复核

Người phê duyệt
Approved by/主管

INDUSTRIAL AND COMMERCIAL BANK OF CHINA- HA NOI BRANCH - Address: 3rd Floor, 360 Kim Ma Street, Kim Ma Ward, Ba Dinh District, Hanoi, Vietnam

*Tài/Chúng tôi xác nhận rằng tôi/Chúng tôi đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và chịu sự ràng buộc của nội dung "Điều khoản và điều kiện chung về giao dịch mua bán ngoại tệ giao ngay"; "Điều khoản và điều kiện chung về sử dụng tài khoản" được quy định trên website chính thức của Ngân hàng <http://hanoi.icbc.com.cn> và các bản sửa đổi, bổ sung điều khoản điều kiện này từ thời điểm *I/we acknowledge that I/we have read, understood, agreed with and to be bound by the "General Terms and Conditions on Spot Foreign Exchange Transaction"; the "General Terms and Conditions on Accounts" as well as any additional or amended terms and conditions published on the Bank's official website* <http://hanoi.icbc.com.cn/> from time to time. Bản/本单位确认已阅读、了解、同意及受本行官方网站<http://hanoi.icbc.com.cn>上公布的《关于即期外汇买卖交易的通用条款和条件》;《关于账户使用的通用条款和条件》和该条款条件修改、补充版本的约束。